



ĐEM PHẬT PHÁP ĐẾN CHO GIÁI TR

Cố Sĩ Tâm Huy Huân Kim Quang

Nam Mô Bồn Sĩ Thích Ca Mâu Ni Phật,

Kính thưa cha mẹ, thầy cô,

Như cha mẹ đã dạy chúng con học hỏi mà Ban Tổ Chức đã đưa ra, mỗi chúng ta dù có mặt hay không có mặt trong hội trại này, nhưng với tôi cách là người con sĩ, là một Phật tử, thì đều quan tâm, tham gia và tôi nghĩ rằng mình có thể đóng góp được gì để đem giáo pháp mà u nhĩm của đức Phật đến với những người có duyên. Trong số những người có duyên đó, có lẽ tôi nghĩ con cháu của chúng ta là đối tượng cần được chú ý đến nhất.

Vì sao? Trách nhiệm đó là trách nhiệm làm ông bà, cha mẹ, chú bác, cô dì trong gia đình đối với con cháu. Khi chúng ta là người thiếu hiểu biết về Phật giáo thì dĩ nhiên là chúng ta có trách nhiệm phải chia sẻ gia tài quý báu đó cho thế hệ con cháu chúng ta để chúng cũng có cơ duyên đem Phật Pháp làm đẹp, làm hạnh phúc và an lạc cho cuộc sống. Thế nên, với vai trò là người con Phật, đi theo dấu chân và hành nguyện của đức Phật, chúng ta không thể bỏ qua việc đem Phật Pháp đến cho những ai có duyên trong đời mình mà con cháu là đối tượng gần gũi nhất. Sau cùng, khi chính bản thân chúng ta nhận thức rõ rằng Phật Pháp không những là di sản của cha ông mà còn là giá trị pháp bảo hữu dụng để xây dựng và phát triển cộng đồng xã hội, thì chúng ta không thể không góp phần vào việc đem Phật Pháp đến cho thế hệ con cháu chúng ta, vì thế hệ trẻ là tương lai của cộng đồng xã hội.

Nhưng, vấn đề đặt ra là, làm thế nào để đem Phút Pháp đến cho giới trẻ tại hội ngộ? Tôi viết blog quát trên đó chúng ta đến mà ý vấn đề có tính chi tiết và thực tế khác. Đó là, tâm thức và hoàn cảnh của giới trẻ Việt Nam tại hội ngộ, nhưng thu nhận nghiên cứu trong việc đem Phút Pháp đến cho giới trẻ, và phân tích cách đem Phút Pháp đến cho giới trẻ. Vì lẽ đó, có 3 vấn đề mà chúng tôi xin đề cập trình bày chi tiết sau đây.

1- Tâm thức và hoàn cảnh của giới trẻ Việt Nam tại hội ngộ:

Giới trẻ Việt Nam là thế hệ thế 2 hay một rưỡi của cộng đồng người Việt tại hội ngộ, có nghĩa là thế hệ được sinh ra, hay được đào tạo thành tại hội ngộ. Thế hệ không được sinh ra nhưng được nuôi dưỡng và lớn lên tại hội ngộ dù có một khoảng thời gian ngắn ngủi sống trong truyền thống văn hóa tại Việt Nam nhưng chủ yếu của truyền thống văn hóa dân tộc này không thấm sâu trong huyết quản mà thay vào đó là một truyền thống văn hóa khác có sức mạnh chi phối cuộc đời của tuổi trẻ. Thế hệ được sinh ra tại hội ngộ thì hoàn toàn sống trong truyền thống văn hóa khác với truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam cho nên, nên suy nghĩ, cách sống và lý tưởng của thế hệ này hầu như hoàn toàn xa lạ nguỵên căn văn hóa dân tộc.

Tất nhiên, trong cái chung vẫn có cái riêng. Cái riêng chính là thế hệ trẻ vẫn còn được sống trong các gia đình mà ông bà, cha mẹ là những người còn giữ nguyên được bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, tiếng nói, ăn uống đến các sinh hoạt văn hóa khác, như vậy, đã có thế quân bình được phần nào tình trạng xa lạ nguỵên căn của thế hệ trẻ Việt Nam tại hội ngộ. Nhưng, đó chỉ là lý thuyết. Trên thực tế, còn tùy thuộc vào ý thức, trách nhiệm, vai trò và lòng tin của thế hệ ông cha đời trước con cháu của mình nữa.

Văn hóa khác mà thế hệ trẻ Việt Nam tại hội ngộ được nuôi dưỡng và trở thành là văn hóa Tây Phương. Đó là nền văn hóa của mở, khai phóng với những giá trị dựa trên nền tảng của nền văn minh khoa học kỹ thuật, thực dụng và kinh tế tài chính lấy sự thành đạt qua bằng cấp học vị, qua công ăn việc làm, qua mức thu nhập tài chính cá nhân và gia đình, qua đời sống hàng ngày và hàng tháng vật chất, qua tình thân tự do, dân chủ và độc lập cá nhân, v.v... làm thước đo. Sống trong nền văn hóa như thế, thế hệ trẻ Việt Nam tại hội ngộ dễ dàng thoát ra khỏi nếp sống khép kín trong truyền thống của gia đình Việt Nam vốn lấy tình thân gia truyền, vâng lời, hiếu thuận, phụng thờ làm thước đo. Đó chính là bối cảnh làm nền cho những đổi mới, xa cách, xung đột và bất an trong các gia đình người Việt nói riêng và các cộng đồng di dân tại hội ngộ nói chung.

Với tâm thức và hoàn cảnh của tuổi trẻ Việt Nam thời hiện đại như vậy, việc đem Phật Pháp đến cho giới trẻ gặp những nghịch và thuận duyên nào?

2- Thuận, nghịch duyên trong việc đem Phật Pháp đến giới trẻ :

Có thể nói, nghịch duyên trong việc đem Phật Pháp đến cho giới trẻ Việt Nam thời hiện đại như thế này. Vì sao?

Như đã trình bày ở trên, giới trẻ Việt Nam được sinh ra và lớn lên trong bối cảnh văn hóa khác với nền văn hóa truyền thống dân tộc cho nên, nếp suy nghĩ, cách sống cũng khác với thế hệ ông cha. Không những cách giáo dục hai thế hệ là một nan đề khó tránh khỏi, đặc biệt trong các gia đình có các công đồng di dân. Công thêm vào đó là yếu tố khác biệt về ngôn ngữ làm cho không những cách giáo dục hai thế hệ càng thêm rạn nứt. Thế hệ ông cha thế hệ sống dòng ngôn ngữ truyền thống dân tộc mang theo trong sinh hoạt gia đình, trong khi thế hệ tuổi trẻ chỉ thông thạo tiếng của đất nước mà chúng được giáo dục và trở nên thành. Họ được mà thế hệ trẻ được đào tạo đa phần chỉ trở nên tách rời khỏi những công tôn giáo và chỉ chú trọng vào việc truyền trao kiến thức chuyên môn thuần các lãnh vực thế gian mà không được tiếp nhận nền giáo dục đức độ, luân lý và tôn giáo truyền thống. Hơn nữa, tuổi trẻ là thành phần hiếu động, là giai đoạn xung lực cao độ của đời người, cho nên, đời với họ, việc đi tìm một chỗ nương tựa cho đời sống tâm linh trong các tôn giáo nói chung và Phật Giáo nói riêng vẫn chưa phải là nhu cầu thiết yếu. Chính vì vậy, đời với giới trẻ, chùa chiền là nơi dành riêng cho thế hệ ông cha lớn tuổi, cho những ông bà già già nua xa rời. Họ thoát sự chèn ép của bất kỳ nào để lôi cuốn vào các sinh hoạt của Phật Giáo.

Thuận duyên quý giá mà tuổi trẻ Việt Nam thời hiện đại như thế này có chăng bất gặp là càng ngày Phật Giáo càng ảnh hưởng sâu rộng vào xã hội Tây Phương trong giới trí thức, học giả, giáo sư, khoa học gia, v.v... Nhưng đó không phải thuận duyên phổ biến trong đời đa số giới trẻ Việt Nam thời hiện đại.

Đến đây, vấn đề được đặt ra là, trong hoàn cảnh như thế, làm sao để mang Phật Pháp đến với trẻ?

3- Vài đề nghị đem Phật Pháp đến với giới trẻ :

Có điều xin thưa ngay rằng, đây chỉ là một vài đề nghị để góp phần vào công tác hoằng pháp trong gia đình. Và sau đây là một số đề nghị.

a- Nên bắt đầu khi nào, không cần đợi:

Câu hỏi đầu tiên nêu ra là: cần khi nào? Có thể trả lời một cách không đo lường đó là ngay bây giờ. Thỉnh thoảng “ngay bây giờ” được nói đến đây không phải là hoàn toàn thời gian mà là đức thái khi nào. Do đó, thỉnh thoảng “ngay bây giờ” có thể không gặp nhau giữa người này với người kia. Với đôi vợ chồng mới lấy nhau, đó là những suy nghĩ và đức tính vì việc sinh con và cách giáo dục con ngay từ khi mới bắt đầu mang thai, để làm sao đem niềm tin Phật Pháp truyền thống sang bào thai trong thời gian 9 tháng 10 ngày. Đối với các bậc cha mẹ có con còn non dại, đó là thời điểm ngay từ khi việc đem Phật Pháp dạy dỗ con bằng trái tim, bằng tấm lòng, bằng trí tuệ, bằng lời nói, và bằng hành động cụ thể.

b- Thân giáo:

Khi chúng ta muốn gia đình thu hút được trẻ em nào cho người khác thì điều trước tiên là bản thân mình phải là con em tốt đẹp của lãnh đạo thu hút được đó. Cũng tương tự như vậy, khi chúng ta muốn đem Phật Pháp đến cho con cháu của mình thì trước hết mình phải là người thực hành Phật Pháp có hiệu quả, có lợi ích mà con cháu chúng ta có thể trông thấy. Chẳng hạn, chúng ta không thể khuyên con cháu đi chùa, học Phật, thực hành Phật Pháp, trong khi chính bản thân mình không đi chùa, không học Phật, không hành trì Phật Pháp trong đời sống hàng ngày. Thêm một thí dụ khác, con cháu chúng ta sẽ không có niềm tin vào Phật Pháp qua sự giới thiệu của chúng ta nếu bản thân chúng ta vẫn còn dửng dưng tham, sân, si trong đời sống hàng ngày sau bao nhiêu năm đi chùa tụng kinh, nghe pháp, làm công quả, v.v...

c- Tạo cơ duyên:

Ngay từ lúc con cháu còn nhỏ, các bậc cha mẹ nên cố gắng tranh thủ tạo cơ hội để đưa con em đến chùa học Phật, để các buổi lễ tại các chùa, hay các buổi lễ Phật Giáo được tiếp xúc với công chúng để cho con em có ấn tượng hay có thể cảm nhận một hình ảnh Phật Pháp trong tâm ngay từ lúc còn nhỏ bé. Đức Phật nghĩ rằng những cơ hội đó, những hình ảnh đó rất là tiêu mạt

đi. Không đâu! Chúng s^ẽ còn mãi trong tâm th^oc, trong ti^m m^oc c^ũa các em đ^ã n^h tr^ở n^h c^ũ đ^ã i. ^o nhà, n^hu^u có bàn th^o Ph^ot thì nên đ^ãy con cháu th^ong xuyên th^op h^ong l^o Ph^ot đ^ã hình ^o nh^o đ^ã c Ph^ot in sâu vào tâm th^oc c^ũa chúng. Khi con em đ^ã n^h tu^oi đi h^oc, các b^oc cha m^o nên dành thì gi^o đ^ãa con em tham gia sinh ho^ot trong các t^o ch^oc tu^oi tr^ở Ph^ot Giáo nh^o Gia Đình Ph^ot T^o, thanh thi^u niên Ph^ot t^o, hay các đoàn th^o Ph^ot t^o sinh ho^ot t^oi các chùa. Cha m^o th^ong xuyên khuy^on khích và khen th^ong cho con em trong vi^oc đ^ã c sách Ph^ot Pháp b^ong ti^mng Vi^ot hay ti^mng Anh vào nh^ong lúc chúng rảnh r^oi, hay vào mùa ngh^o hè, v.v... Trong đ^ãi s^ẽng sinh ho^ot gia đình h^ong ngày, các b^oc ông bà, cha m^o nên tranh th^o t^ong công vi^oc đ^ã có th^o đ^ãy con m^ot vài đi^u h^ou ích t^o trong nh^ong l^oi đ^ãy c^ũa đ^ã c Ph^ot.

d- Th^oc hành m^o tâm và l^ong nghe:

H^ong cách gi^oa hai th^o h^o già tr^ở có th^o đ^ã c n^hi k^ot l^oi g^on nhau n^hu chúng ta bi^ot khéo léo b^ot nh^op c^ũu c^ũm thông và hi^ou bi^ot. Nh^op c^ũu đó chính là th^oái đ^ã c^ũi m^o tâm th^oc và bình th^on l^ong nghe. M^o tâm đ^ã nhìn nh^on th^oc t^o là chúng ta đang s^ẽng trong xã h^oi c^ũi m^o, văn minh, t^o do, dân ch^o, và bình đ^ãng, cho nên, chúng ta ph^oi m^o r^ong lòng ra đ^ã ti^mp nh^on n^hn văn hóa m^oi, h^oc h^oi nh^ong gì mình ch^oa bi^ot t^o xã h^oi và t^o con ng^oo*i*, ngay c^ũ v^oi con cháu chúng ta n^ha. Bình th^on l^ong nghe đ^ã có th^o hi^ou bi^ot m^ot cách t^ong t^on t^ong s^ẽ ki^on x^oy ra chung quanh mình, và nh^ong suy nghĩ, c^ũm nghĩ và ^oc mu^on c^ũa th^o h^o con cháu chúng ta, mà không áp đ^ãt đ^ãnh ki^on c^ũa chúng ta lên đó. Đi^u này th^oc ra là chuy^on mà ng^oo*i* c^ũ sĩ Ph^ot t^o ph^oi th^oc hành hàng ngày trong đ^ãi s^ẽng qua l^oi đ^ãy c^ũa đ^ã c Ph^ot, ch^o không ph^oi là chuy^on xa l^o hay c^ũn ph^oi c^ũ g^ong quá s^ẽ c^ũa mình.

e- Ho^ong pháp t^o nh^ong ng^oo*i* thân:

Ho^ong pháp là h^onh nguy^on l^on không ph^oi làm m^ot đ^ãi là xong. Cho nên, ch^o Ph^ot và B^o Tát phát đ^ãi nguy^on th^o đ^ã chúng sinh trong vô l^ong vô s^ẽ ki^op. Ch^ong h^on nh^o ngài Đ^ãa T^ong đ^ã phát nguy^on: “Đ^ãa ng^oc v^o không, th^o b^ot thành Ph^ot. Chúng sinh đ^ã t^on, ph^ong ch^ong b^o đ^ã,” (Khi nào đ^ãa ng^oc tr^ởng r^ong thì m^oi thành Ph^ot. Nguy^on đ^ã h^ot chúng sinh m^oi ch^ong đ^ão qu^o gi^oc ng^o viên mãn). V^oi ng^oo*i* c^ũ sĩ Ph^ot t^o bình th^ong, chúng ta hãy b^ot đ^ãu h^onh nguy^on g^op ph^on ho^ong pháp t^o nh^ong ng^oo*i* thân trong gia đình, trong thân t^oc, vì đ^ãy là nh^ong ng^oo*i* chúng ta có thi^un duyên g^on g^oi nh^ot, và có nhi^uu c^ũ h^oi nh^ot đ^ã đ^ãm Ph^ot Pháp đ^ãn v^oi h^o, đ^ã c bi^ot là th^o h^o con cháu chúng ta. Ch^o c^ũn m^oi c^ũ sĩ Ph^ot t^o phát nguy^on và làm đ^ã c nh^o th^o đ^ã g^op ph^on không nh^o trong công cu^oc ho^ong pháp t^oi h^oi ngo^oi. Chúng ta hãy hình dung r^ong, n^hu m^oi b^oc cha m^o mà n^h l^oc đ^ãm Ph^ot Pháp đ^ãn đ^ã c cho con em c^ũa mình th^oc s^ẽ thì s^ẽ l^ong tr^ở em trong các gia đình Ph^ot Giáo s^ẽ nhi^uu bi^ot bao nhiêu, và t^ong lai c^ũa Ph^ot Giáo t^oi h^oi ngo^oi s^ẽ t^oo*i* sáng bi^ot ch^ong nào. Vì th^o, xin hãy b^ot đ^ãu t^o kh^oi đi^u m^og^on và đ^ã nh^ot, nh^ong th^ot ra cũng không đ^ã chút nào c^ũ đâu, v^oi nh^ong

ngọt ngào thân, với con cháu của chúng ta.

Kính thưa cha mẹ hiền từ,

Những gì trình bày trên đây chỉ là gợi ý. Mong rằng từ những gợi ý như như thế này sẽ góp phần
gợi hứng thêm cho nhiều suy tư, sáng kiến, và hành động cụ thể và hữu ích để với cuộc hành
tho mang chữ “S” Đóng Góp của Người Phật Sĩ Trong Công Cuộc Hoằng Pháp Thế Giới
Nghi” hôm nay.

Cầu nguyện nhiều hơn thế để thành tựu viên mãn và hạnh phúc công đức đến pháp giới chúng sinh
đồng thành Phật đạo.

Trân trọng kính cảm ơn và kính chào cha mẹ hiền từ.

*(Bài Tham Luận tại cuộc hành thiện cho chữ “S” Đóng Góp Của Người Phật Sĩ Trong Công Cuộc
Hoằng Pháp Thế Giới Nghi” do Hội Phật Học Đức Tuệ tại chùa Trung Tâm Sangha,
Thành Phố Huntington Beach, California, Hoa Kỳ vào ngày 11 tháng 12 năm 2011)*